

ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 1996

PHÁP LỆNH

AN TOÀN VÀ KIỂM SOÁT BỨC XẠ

Để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân trong việc bảo đảm an toàn bức xạ; thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hoà bình;
Căn cứ vào Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;
Căn cứ vào Nghị quyết Quốc hội Khoá IX, kỳ họp thứ 8 về công tác xây dựng pháp luật;
Pháp lệnh này quy định về an toàn và kiểm soát bức xạ.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quản lý, sử dụng bức xạ

Bức xạ được sử dụng rộng rãi và có hiệu quả trong nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, đồng thời có thể gây tác hại nguy hiểm đối với sức khỏe con người và môi trường, phải được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Pháp lệnh này quy định về an toàn và kiểm soát bức xạ đối với các hoạt động liên quan đến bức xạ ion hoá.
- Pháp lệnh này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành công việc bức xạ trên lãnh thổ Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Pháp lệnh này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1- Bức xạ được hiểu là bức xạ ion hoá, gồm các chùm hạt vi mô và sóng điện từ có khả năng ion hoá khi đi qua vật chất, trừ các sóng điện từ có bước sóng dài hơn 100 nanomet (nm).

Bức xạ chỉ nhận biết và đo được bằng các thiết bị đo lường chuyên dùng;

2- Nguồn bức xạ là chất phóng xạ hoặc thiết bị phát ra bức xạ;

3- Chất phóng xạ là chất ở thể rắn, lỏng hoặc khí có hoạt độ phóng xạ riêng lớn hơn 70 kilo Becquerel trên kilogam (70 kBq/kg);

4- Chất thải phóng xạ là chất thải có hoạt độ phóng xạ riêng như chất phóng xạ;

5- Công việc bức xạ là các hoạt động khảo sát, thăm dò, khai thác, sản xuất, sử dụng, xuất khẩu, nhập khẩu, chuyển nhượng, vận chuyển, tàng trữ, hủy bỏ các nguồn bức xạ hoặc những hoạt động khác có liên quan đến bức xạ;

6- Cơ sở bức xạ là nơi tổ chức, cá nhân được cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ cho phép đặt nguồn bức xạ và thường xuyên tiến hành công việc bức xạ;

7- Người quản lý cơ sở bức xạ là người chủ sở hữu hoặc người đại diện của chủ sở hữu hoặc người sử dụng hợp pháp cơ sở bức xạ theo quy định của pháp luật;

8- Nhân viên bức xạ là người trực tiếp làm việc với nguồn bức xạ;

9- Sự cố bức xạ là những tai biến, rủi ro xảy ra trong quá trình tiến hành công việc bức xạ, gây ra hoặc có thể gây ra hậu quả bức xạ nguy hiểm đối với sức khỏe con người và môi trường;

10- An toàn bức xạ là việc bảo đảm an toàn cho con người và môi trường khỏi những tác hại do bức xạ gây ra bằng việc kiểm soát bức xạ và áp dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ cần thiết;

11- Kiểm soát bức xạ là việc thực hiện các biện pháp hành chính và kỹ thuật nhằm quản lý cơ sở bức xạ, nguồn bức xạ, địa điểm cất giữ chất thải phóng xạ và công việc bức xạ.

Điều 4. Những nguyên tắc cơ bản bảo đảm an toàn bức xạ

Những nguyên tắc cơ bản bảo đảm an toàn bức xạ gồm:

1- Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ phải có đủ điều kiện để bảo đảm an toàn bức xạ theo quy định tại Điều 9 của Pháp lệnh này và các quy định khác của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ;

2- Người quản lý cơ sở bức xạ phải có kiến thức về an toàn bức xạ, nắm vững các quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ và chịu trách nhiệm cao nhất trong việc bảo đảm an toàn bức xạ cho cơ sở, nhân viên của mình, dân cư và môi trường xung quanh;

3- Nhân viên bức xạ phải được đào tạo về an toàn bức xạ, nắm vững các quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ, tuân thủ các quy định về an toàn bức xạ của cơ sở.

Nhân viên bức xạ được bảo đảm điều kiện làm việc an toàn và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh lao động, có quyền từ chối làm việc khi điều kiện an toàn bức xạ không được bảo đảm.

Điều 5. Những nguyên tắc cơ bản bảo đảm hoạt động kiểm soát bức xạ

Những nguyên tắc cơ bản bảo đảm hoạt động kiểm soát bức xạ gồm:

- 1- Xây dựng hệ thống pháp luật, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm về an toàn bức xạ;
- 2- Xây dựng hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ;
- 3- Bảo đảm việc thực hiện khai báo, cấp giấy đăng ký, cấp giấy phép và thanh tra về an toàn và kiểm soát bức xạ.

Điều 6. Quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ

Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi cả nước.

Chính phủ quy định danh mục các công việc bức xạ do Nhà nước độc quyền tiến hành.

Nhà nước khuyến khích áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ .

Điều 7. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và các tổ chức xã hội khác

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các quy định về an toàn và kiểm soát bức xạ, giám sát việc thi hành pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ.

Điều 8. Nghiêm cấm vi phạm pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ

Nghiêm cấm sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán, tàng trữ, sử dụng các nguồn bức xạ và tiến hành các công việc bức xạ khác khi chưa được phép của cơ quan quản lý nhà nước về an

toàn và kiểm soát bức xạ.

CHƯƠNG II

BẢO ĐẢM AN TOÀN BỨC XẠ

Điều 9. Điều kiện bảo đảm an toàn bức xạ

Tổ chức, cá nhân được phép tiến hành công việc bức xạ khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và các điều kiện bảo đảm an toàn bức xạ sau đây:

1- Luận chứng về bảo đảm an toàn bức xạ được cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thẩm định. Luận chứng bảo đảm an toàn bức xạ phải nêu rõ tính hợp lý và sự cần thiết của việc tiến hành công việc bức xạ; đưa ra giải pháp tối ưu về việc bảo đảm an toàn bức xạ; xác định các điều kiện bảo đảm an toàn cho nhân viên bức xạ, dân cư khu vực có cơ sở bức xạ và môi trường trong mức giới hạn cho phép về an toàn bức xạ. Thủ tục xây dựng, thẩm định luận chứng bảo đảm an toàn bức xạ và các mức giới hạn cho phép về an toàn bức xạ do Chính phủ quy định;

2- Điều kiện về kỹ thuật và công nghệ bao gồm việc bảo đảm chất lượng, chỉ tiêu thiết kế, kỹ thuật khi xây dựng, lắp ráp, vận hành nguồn bức xạ, cơ sở bức xạ, địa điểm cất giữ chất thải phóng xạ; có đủ thiết bị kiểm soát môi trường, chất thải phóng xạ và phòng hộ cho nhân viên bức xạ; có đủ phương tiện khắc phục sự cố theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ;

3- Điều kiện về nhân lực bao gồm việc có người quản lý cơ sở bức xạ, người phụ trách an toàn bức xạ và nhân viên bức xạ có chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức về an toàn bức xạ;

4- Điều kiện về tài chính bao gồm việc có đủ nguồn tài chính để thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ và khắc phục sự cố bức xạ.

Điều 10. Trách nhiệm bảo đảm an toàn bức xạ của người quản lý cơ sở bức xạ

Người quản lý cơ sở bức xạ có trách nhiệm:

1- Thực hiện việc khai báo, xin cấp các loại giấy đăng ký, xin cấp các loại giấy phép theo quy định tại Chương IV của Pháp lệnh này;

2- Thực hiện đầy đủ các quy định trong giấy phép;

- 3- Cử người phụ trách an toàn bức xạ và tổ chức quản lý an toàn bức xạ phù hợp với quy mô hoạt động của cơ sở bức xạ;
- 4- Ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, các chỉ dẫn về an toàn bức xạ cho cơ sở bức xạ theo các quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ ;
- 5- Định kỳ kiểm kê các nguồn bức xạ và báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
- 6- Bảo đảm điều kiện làm việc an toàn cho nhân viên bức xạ;
- 7- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong cơ sở bức xạ;
- 8- Tổ chức khám sức khỏe khi tuyển dụng; khám sức khỏe định kỳ và theo dõi liều bức xạ cho nhân viên bức xạ của cơ sở bức xạ;
- 9- Tổ chức theo dõi mức bức xạ tại nơi tiến hành công việc bức xạ và vùng xung quanh, kiểm soát chất thải phóng xạ, bảo đảm mức bức xạ không vượt quá giới hạn quy định;
- 10- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống sự cố bức xạ;
- 11- Tổ chức khắc phục sự cố bức xạ theo quy định tại Điều 16 của Pháp lệnh này;
- 12- Chủ động thông báo cho địa phương về kế hoạch bảo đảm an toàn bức xạ, phòng chống sự cố bức xạ, xây dựng kế hoạch phối hợp khắc phục sự cố bức xạ;
- 13- Báo cáo định kỳ và bất thường về tình hình an toàn bức xạ của cơ sở bức xạ với cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
- 14- Báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ khi thay đổi người quản lý cơ sở bức xạ;
- 15- Báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ khi muốn chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ. Khi được phép chấm dứt hoạt động thì phải thực hiện các thủ tục thanh lý theo quy định của Chính phủ và chịu trách nhiệm cho đến khi được cơ quan quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ công nhận hết trách nhiệm.

Điều 11. Trách nhiệm của người phụ trách an toàn bức xạ

Người phụ trách an toàn bức xạ là người có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu bảo đảm an toàn bức xạ, được người quản lý cơ sở bức xạ bổ nhiệm và chịu trách nhiệm trước